Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví du: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, thiết bị:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu: ống nhựa, cát, đá, xi măng	Có cam kết của nhà thầu hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp.	Đạt
	Không có cam kết của nhà thầu hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp.	Không đạt
1.2 Mức độ đáp ứng đối với các vật tư, vật liệu: ống nhựa, cát, đá, xi măng, nắp	Nêu đầy đủ các loại vật tư, vật liệu đáp ứng TCVN, QCVN và theo quy định của HSMT gồm: tên, chủng loại, nguồn gốc xuất xứ.	Đạt

bể, gạch lát...	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên hoặc chào không đầy đủ.	Không đạt
Kết luận	**Tiêu chuẩn chi tiết 1.1; 1.2 được xác định là đạt.**	**Đạt**
	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 được xác định là không đạt	**Không đạt**

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	**Mức độ đáp ứng**	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: phân tích đánh giá điều kiện mặt bằng thực trạng từ đó bố trí tổ chức mặt bằng thi công phải phù hợp với thực địa, công tác bố trí thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có phân tích đánh giá điều kiện mặt bằng thực trạng và bố trí tổ chức mặt bằng thi công phù hợp với thực địa, công tác bố trí thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công phù hợp kèm theo bản vẽ tổng mặt bằng tổ chức thi công đúng, phù hợp với hiện trạng công trình và giải pháp lán trại tạm đầy đủ theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.2. Giải pháp thi công: Trình bày giải pháp thi công tổng thể, giải pháp thi công chi tiết cho từng hạng mục	- Có thuyết minh giải pháp/biện pháp thi công đầy đủ, hợp lý và phù hợp các công tác xây lắp theo yêu cầu của E-HSMT và theo Hồ sơ thiết kế được duyệt. - Có đính kèm theo bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh các công tác chính như công tác chuẩn bị thi công, công tác thi công hệ thống đường ống cho Hệ thống internet, truyền hình và đường ống lắp đạt thiết bị camera giám sát, công tác xây dựng tuyến cống bể cáp, ra kéo cáp trong cống bể và công tác hoàn trả mặt bằng.	Đạt
	- Không đáp ứng hoặc nội dung trình bày không đầy đủ, sơ sài về các yêu cầu về giải pháp kỹ thuật thi công các công tác xây lắp hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	**Các tiêu chuẩn chi tiết 2.1, 2.2, được xác định là đạt**	**Đạt**
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	**Không đạt**

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Bảo đảm giao thông,	Có đề xuất phương án hợp lý.	Đạt

môi trường, tiến ồn... tại địa bàn xây dựng	Không đề xuất hoặc đề xuất thiếu, không hợp lý.	Không đạt
3.2. Biện pháp tổ chức thi công tổng thể toàn bộ công trình	Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công hợp lý khả thi	Đạt
	Không có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công hợp lý khả thi.	Không đạt
3.3 Biện pháp tổ chức thi công chi tiết các hạng mục	Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công hợp lý khả thi	Đạt
	Không có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công hợp lý khả thi.	Không đạt
Kết luận	**Các tiêu chuẩn chi tiết 3.1, 3.2, 3.3 được xác định là đạt**	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá thời gian quy định có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá thời gian quy định có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá thời gian quy định.	Không đạt
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4.4 Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công	Không đạt
Kết luận	**Các tiêu chuẩn chi tiết 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 được xác định là đạt.**	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý,	Đạt

lượng trong thi công gói thầu.	khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	**Các tiêu chuẩn chi tiết 5.1, 5.2 được xác định là đạt, hoặc chấp nhận được.**	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	**Mức độ đáp ứng**	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	**Các tiêu chuẩn chi tiết 6.1, 6.2, 6.3 được xác định là đạt**	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

7. Bảo hành, bảo trì và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong vòng 02 năm trở lại theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu đáp ứng một trong các điều kiện sau đây: + Có văn bản cam kết khẳng định uy tín (không có hành vi vi phạm quy định tại Điều 19, điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) + Nhà thầu xác định có hành vi vi phạm quy định tại Điều 19, điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và thực hiện nộp bảo đảm dự thầu đáp ứng theo quy định tại mục 18.2 CDNT	Đạt
	Nhà thầu vi phạm một trong các điều kiện sau đây: + Không có văn bản cam kết khẳng định về uy tín của nhà thầu hoặc có văn bản cam kết không có hành vi vi phạm quy định tại Điều 19, điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP nhưng có bằng chứng cho thấy nhà thầu có hành vi vi phạm quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP + Nhà thầu xác định có hành vi vi phạm quy định tại Điều 19, điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP nhưng không thực hiện nộp bảo đảm dự thầu theo quy định tại mục 18.2 CDNT	Không đạt
Kết luận	**Tiêu chuẩn chi tiết 7.1, 7.2 được xác định là đạt**	**Đạt**
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	**Không đạt**

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất[1]:

[1] Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.